

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÌNH LẬP
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/HS-ST

Ngày: 29-5-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÌNH LẬP, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Bá Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đức Cường

Bà Nguyễn Thị Bầy

- Thư ký phiên tòa: Bà Lành Thị Vệ - Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Quang Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29/5/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Phan Văn T. Sinh ngày 25/05/1999. Nơi cư trú: Thôn P, xã K, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn C, sinh năm 1979 và con bà Nông Thị D, sinh năm 1982; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, không bị xử lý vi phạm hành chính hoặc xử lý kỷ luật. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01 tháng 03 năm 2018 đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Ngô Thị Thanh H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt

- Bị hại: Anh Chu Văn V, sinh ngày 11/6/1993. Nơi cư trú: Thôn N, xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt

- Người làm chứng: Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1994. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 29/12/2017, Phan Văn T đến nhà của Hoàng Văn H, sinh năm 1994, trú tại thôn P, xã K, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn ăn cơm và uống rượu. Cùng ăn uống còn có Chu Văn V, sinh năm 1993, trú tại thôn N, xã B, huyện Đ, Hoàng Văn B (bố của H); Hoàng Văn H1 (anh trai H); Hoàng Văn L; Lương Văn T; Phan Văn V cùng trú tại thôn P, xã K, huyện Đ. Khoảng 20 giờ cùng ngày sau khi ăn cơm uống rượu xong, Chu Văn V rủ Hoàng Văn H lên thôn B, xã K, huyện Đ chơi, Hoàng Văn H bảo Phan Văn T lấy xe của H đi cùng.

Khi đi Chu Văn V điều khiển xe mô-tô chở Hoàng Văn H đi trước, một mình Phan Văn T điều khiển xe mô-tô đi sau theo hướng K – B. Đến khu vực cầu B, xã K, huyện Đ thì Chu Văn V dừng xe, cùng Hoàng Văn H ngồi trên xe ở bên trái đường, Phan Văn T đi sau thấy V dừng xe nên cũng dừng xe phía bên phải ngang với xe của Chu Văn V cách nhau khoảng 02m, khi Phan Văn T đỗ xe lại thì Chu Văn V xuống xe đi ra chỗ T, lúc này Hoàng Văn H dùng tay kéo và nói với V “*thôi thôi anh V*”, do đã cùng nhau uống rượu say nên Phan Văn T nghĩ V định đánh mình nên đã đi xe vượt lên cách đó khoảng 100m đến đường rẽ vào Trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học I thôn B, xã K rồi dừng xe đi bộ đến cổng trường cách đó khoảng 20m, rút được một đoạn gậy gỗ ở hàng rào cạnh đường dài khoảng 01m x 03cm. Lấy được gậy, Phan Văn T đi bộ ngược lại chỗ Chu Văn V và H dừng xe lúc đầu thì gặp V một mình đang điều khiển xe theo lề đường bên trái tiến về phía của Phan Văn T, còn Hoàng Văn H đang đứng phía sau, Phan Văn T dùng hai tay cầm đoạn gậy gỗ giơ qua bên vai trái đập 01 phát theo chiều từ trên xuống trúng vào khuỷu tay phải của V làm V và xe ngã xuống đường, thấy vậy Hoàng Văn H đã can ngăn, Chu Văn V bỏ chạy xuống ruộng gần đó để nấp, Phan Văn T vút đoạn gậy dùng đánh V ở trên đường rồi đi về, Hoàng Văn H lúc này gọi tìm Chu Văn V nhưng không thấy nên đi về. Chu Văn V nấp dưới ruộng được khoảng 5 đến 10 phút sau thấy mọi người đã đi về thì gọi điện thoại cho Hoàng Văn Bào đến đón về. Ngày 31 tháng 12 năm 2017 do vết thương bị Phan Văn T đánh đau nên Chu Văn V đã đến Trung tâm y tế huyện Đ để điều trị, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn điều trị tiếp.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 41/2018/TgT ngày 01 tháng 02 năm 2018, của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tỉ lệ tổn thương cơ thể của Chu Văn V là:

- + Vết thương gãy cầu lồi xương cánh tay phải, hạn chế gấp khuỷu tay, tỉ lệ 15%;
- + Sẹo dưới mắt trái, tỉ lệ 11%.
- Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể là 26%.

Quá trình điều tra đã chứng minh được vết thương gãy cầu lồi cánh tay phải của Chu Văn V là do Phan Văn T dùng gậy đập 01 nhát gậy nên. Đối với

vết thương dưới mắt trái của Chu Văn V không chứng minh được, bản thân Chu Văn V khi bị đánh cũng đã say rượu nên không biết vết thương đó do đâu mà có.

Về vật chứng vụ án: Đối với đoạn gậy Phan Văn T sau khi đánh Chu Văn V đã vứt trên đường, do có nhiều phương tiện đi lại đã kẹp gãy thành nhiều đoạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đình Lập đã thu và tạm giữ: 01 (một) đoạn cây bằng gỗ có chiều dài 33cm, đường kính 3,5cm; 01 (một) đoạn cây bằng gỗ dài 22cm, đường kính 03cm; 01 (một) đoạn cây bằng gỗ dài 32cm, đường kính 03 cm; 01 (một) chiếc điện thoại di động hãng OPPO màu hồng, đã qua sử dụng, có số IMEI 1: 865265036338294; Số IMEI 2: 865265036338286.

Về trách nhiệm dân sự: Trước phiên tòa, bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong với tổng số tiền là 50.000.000 đồng, nay bị hại không yêu cầu bồi thường khoản nào khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Với hành vi như trên tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKS-ĐL ngày 26/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập đã truy tố bị cáo Phan Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Phan Văn T từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo. Về dân sự đề nghị ghi nhận sự tự nguyện bồi thường giữa bị cáo và bị hại; về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các đoạn gậy gỗ đã thu giữ, trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động vì không liên quan đến tội phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phan Văn T đều thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân như bản cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, không oan. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ. Cụ thể: Khoảng 20 giờ 00 ngày 29/12/2017 tại thôn B, xã K, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn bị cáo đã có hành vi dùng đoạn gậy gỗ dài 1m x 03cm đánh 01 nhát vào cánh tay phải anh Chu Văn V. Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số 41/2018/TgT ngày 01/02/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận thì tỷ lệ tổn thương cơ thể của đương sự đối với thương tích này là: Gãy lồi cầu xương cánh tay phải, hạn chế gấp khuỷu tay, tỷ lệ 15%.

[2] Đối với vết thương dưới mắt trái của người bị hại (tỷ lệ 11%) thì cả bị cáo, người bị hại và người làm chứng là anh Hoàng Văn H khi đó có mặt tại hiện trường đều không xác định được do đâu mà có vì khi đó cả ba người đều đã say rượu, đêm tối và thời tiết mưa phùn, đến ngày hôm sau tỉnh rượu và thấy đau nên người bị hại mới biết là có vết thương này. Do vậy, không có căn cứ để quy kết cho bị cáo chịu trách nhiệm đối với thương tích này của người bị hại,

bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập chỉ truy tố bị cáo đã gây thương tích cho người bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể 15% là có cơ sở. Việc bị cáo dùng đoạn gỗ dài 1m x 03cm gây thương tích cho người bị hại là hành vi sử dụng hung khí nguy hiểm, do đó cáo trạng của Viện kiểm sát viện dẫn tình tiết dùng hung khí nguy hiểm quy định tại khoản 1 làm tình tiết định khung tăng nặng để truy tố bị cáo theo khoản 2 của Điều luật là đúng pháp luật. Nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo gây thương tích cho người bị hại thì giữa bị cáo, người bị hại đều không xác định được, chỉ có anh Hoàng Văn H xác định trên đường đi anh V có dùng xe 02 lần và tiến về phía bị cáo và tại lời khai ngày 09/3/2018 anh H khai *“Lý do T đánh anh V là do trước đó anh V uống rượu say, khi dừng xe ở ngầm B anh V có ý định sang gây sự với T, nhưng được tôi can ngăn, sau đó khi anh V dừng xe lần 2 bị cáo T mới dùng gỗ đánh anh V”*, còn tại lời khai ngày 10/3/2018 (bút lục 108) anh Chu Văn V khai *“Hôm đó tôi uống nhiều rượu và trong tình trạng say rượu, tôi không biết tôi có làm gì phật ý khiến T bức tức hay không”*. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát không áp dụng tình tiết định khung tăng nặng có tính chất côn đồ đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Căn cứ vào lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập truy tố đối với bị cáo Phan Văn T về tội Cố ý gây thương tích là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, tại thời điểm bị cáo phạm tội 29/12/2017 thì Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử bị cáo, nhưng sẽ áp dụng thêm quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 khi có lợi cho bị cáo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội vì khung hình phạt tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật năm 1999 là từ 02 đến 07 năm tù, còn khung hình phạt theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt nhẹ hơn từ 02 đến 06 năm tù.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Đặc biệt hiện nay, việc giải quyết các mâu thuẫn trong xã hội bằng bạo lực ngày càng gia tăng thì việc xử lý nghiêm minh đối với các hành vi này càng cần thiết hơn bao giờ hết mới đảm bảo được tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đề có mức án phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[5] Về nhân thân: Ngoài lần bị truy tố và đưa ra xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo chưa bị truy tố, xét xử hay bị xử lý hành chính về hành vi gì khác nên được coi là có nhân thân tốt.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; nay bị cáo bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả cho người bị hại với tổng số tiền là 50.000.000 đồng. Vì vậy, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự

năm 1999, ngoài ra người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin cho bị cáo được hưởng án treo nên có thể xem xét áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[7] Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; ngoài lần phạm tội này luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú; không vi phạm các điều mà pháp luật cấm; chưa bao giờ bị kết án, bị xử lý vi phạm hành chính hay bị xử lý kỷ luật. Trong thời gian tại ngoại không có hành vi bỏ trốn hay tiếp tục vi phạm pháp luật. Xét thấy chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo vẫn đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người biết ăn năn hối cải để họ yên tâm cải tạo, trở thành người tốt cho gia đình và xã hội. Việc cho bị cáo được hưởng án treo phù hợp với quy định tại Điều 60 Bộ luật hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[8] Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo và người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong, việc thỏa thuận không trái đạo đức xã hội, không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận và không xem xét khoản bồi thường nào khác vì người bị hại không yêu cầu.

[9] Về vật chứng của vụ án: 03 đoạn gây gỗ tịch thu tiêu hủy như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ đúng pháp luật; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời gian luật định.

Nhận định trên của Hội đồng xét xử cũng phù hợp với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phan Văn T cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về bồi thường dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo Phan Văn T và bị hại anh Chu Văn V về bồi thường dân sự. Bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại với tổng số tiền là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) theo biên bản thỏa thuận ngày 04/5/2018.

3. Về vật chứng: .

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đoạn cây bằng gỗ có chiều dài 33cm, đường kính 3,5cm; 01 (một) đoạn cây bằng gỗ dài 22cm, đường kính 03cm; 01 (một) đoạn cây bằng gỗ dài 32cm, đường kính 03 cm.

- Trả lại cho bị cáo Phan Văn T 01 (một) chiếc điện thoại di động hãng OPPO màu hồng, đã qua sử dụng, có số IMEI 1: 865265036338294; Số IMEI 2: 865265036338286.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Đình Lập và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đình Lập ngày 26/4/2018)

4. Về án phí: Bị cáo Phan Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Đình Lập;
- Công an huyện Đình Lập;
- CCTHADS huyện Đình Lập;
- UBND K, huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Bá Hiệp